

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp (Nghị quyết 139/NQ-CP); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động với những nội dung sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Trong những năm gần đây, cải thiện môi trường kinh doanh, cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật đã được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo quyết liệt; các ngành, địa phương đã tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian và chi phí hành chính cho doanh nghiệp.

Năm 2017, Chỉ số PCI của Hà Tĩnh đạt 61,99 điểm, xếp thứ 33 toàn quốc, tăng 06 bậc so với năm 2016 và là năm thứ 2 liên tiếp tăng thứ hạng (năm 2016 cũng tăng 06 bậc, xếp thứ 39). Nếu so sánh về cải thiện chỉ số PCI gốc (2006) thì Hà Tĩnh thuộc top đầu, đứng thứ 2 cả nước (chỉ sau Bạc Liêu), cho thấy chất lượng điều hành của chính quyền liên tục được cải thiện qua các năm từ năm 2006 lại nay, được cộng đồng doanh nghiệp và các nhà đầu tư ghi nhận.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy vẫn còn những hạn chế, bất cập và cần tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp để cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp nhiều hơn nữa. Qua phân tích số liệu Chỉ số PCI 2017 của Hà Tĩnh thì vẫn còn 04 Chỉ số thành phần giảm điểm so với năm 2016 (chi phí gia nhập thị trường; tính minh bạch; chi phí về thời gian; cạnh tranh bình đẳng); một số chỉ số thành phần xếp thứ hạng thấp so với cả nước: Chi số Gia nhập thị trường (xếp thứ 46), Chi phí không chính thức (xếp thứ 46), Tiếp cận đất đai (xếp thứ 47), Chi phí thời gian (xếp thứ 57), Cạnh tranh bình đẳng (xếp thứ 63); nhiều doanh nghiệp chưa hài lòng và cho rằng phải mất nhiều chi phí trong giải quyết TTHC và trong công tác thanh tra, kiểm tra như: Tỷ lệ doanh nghiệp có chi trả chi phí không chính thức cho cán bộ thanh, kiểm tra (xếp thứ 1/63 tỉnh, thành phố); tình trạng những nhiều khi giải quyết TTHC cho doanh nghiệp là phổ biến (xếp thứ 4/63); các doanh nghiệp cùng ngành thường phải trả thêm các khoản chi phí không chính thức xếp thứ 10/63; tỷ lệ doanh nghiệp có chi trả chi phí không chính thức trong thực hiện TTHC đất đai (xếp thứ 23/63).

Để cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đặc biệt là cắt

giảm các chi phí bất hợp lý, tạo mọi thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Thực hiện kịp thời, hiệu quả Nghị quyết 139/NQ-CP; phù hợp-chức-năng nhiệm vụ Chính phủ-giao cho địa phương và tình hình thực tế của tỉnh. Cắt giảm triệt để các chi phí bất hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh, đẩy lùi và ngăn chặn các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp; tạo dựng một môi trường kinh doanh chi phí thấp, ổn định; khuyến khích đầu tư, gia nhập thị trường và cạnh tranh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Cắt giảm hoặc kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh không cần thiết, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định có liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh; hạn chế tối đa việc ban hành mới các điều kiện kinh doanh bất hợp lý, không cần thiết.

- Đơn giản hóa, hiện đại hóa các thủ tục hành chính tại bộ phận “một cửa”, “một cửa liên thông” từ cấp tỉnh đến địa phương; tăng cường sự phối hợp liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính nhằm giảm tối đa về thời gian và chi phí cho doanh nghiệp.

- Rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp xuống dưới 02 ngày; Cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan tối đa không quá 120 ngày; tiếp cận điện năng không quá 35 ngày; đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản không quá 20 ngày; điện tử hóa, rút ngắn thời gian nộp thuế và bảo hiểm xã hội không quá 168 giờ/năm (trong đó thuế là 119 giờ và bảo hiểm là 49 giờ); thông quan hàng hóa qua biên giới dưới 60 giờ đối với hàng xuất khẩu, dưới 90 giờ đối với hàng nhập khẩu;

- Đến năm 2020, giảm một nửa tỷ lệ doanh nghiệp cho rằng doanh nghiệp cùng ngành phải chi trả chi phí không chính thức theo kết quả khảo sát PCI đến năm 2020.

- Đến năm 2020, công khai 100% các hoạt động thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý trên trang mạng internet của cơ quan có thẩm quyền.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về chi phí tuân thủ pháp luật

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã:

+ Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình hành động số 219/CTr-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết 19-2016/NQ-CP và Nghị quyết 35/NQ-CP gắn với nâng cao Chỉ số PCI năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm

2020; Văn bản số 4746/UBND-KT, ngày 31/7/2017 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của UBND tỉnh; Văn bản số 2622/UBND-KT, ngày 11/5/2018 của UBND tỉnh về tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và Kế hoạch hành động số 208/KH-UBND ngày 02/7/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo.

+ Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính."

+ Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 13/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh.

+ Tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa các chế độ báo cáo theo yêu cầu tại Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt "Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước" để cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

+ Thực hiện hướng dẫn, giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp theo nguyên tắc khi cần yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ thì thông báo một lần bằng văn bản cho doanh nghiệp, nhà đầu tư về toàn bộ các nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung đối với mỗi bộ hồ sơ; thông báo phải nêu rõ yêu cầu sửa đổi, bổ sung và lý do của việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung. Nghiêm cấm việc yêu cầu phát sinh thêm các loại văn bản, giấy tờ ngoài quy định trong quá trình xử lý thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

+ Đẩy nhanh việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo văn bản số 7629/UBND-KGVX1 ngày 04/12/2017 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư:

+ Quán triệt tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp để giảm thời gian thực tế xem xét, cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập doanh nghiệp, đăng ký đầu tư.

+ Triển khai các giải pháp tuyên truyền, hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng. Thực hiện có hiệu quả công tác hỗ trợ chuẩn bị hồ sơ đăng ký thành lập mới doanh nghiệp trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia thông qua hệ thống ứng dụng hỗ trợ chuẩn bị hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Nghị quyết số 87/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh.

+ Thực hiện liên thông với các ngân hàng thương mại trên địa bàn để thực hiện việc mở tài khoản ngân hàng cho doanh nghiệp ngay khi cấp giấy chứng

nhận đăng ký doanh nghiệp, tạo điều kiện rút ngắn thời gian, giảm chi phí gia nhập thị trường cho doanh nghiệp.

2. Về chi phí đầu vào sản xuất, kinh doanh

- Các sở, ngành và địa phương tổ chức triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực, góp phần giảm chi phí sản xuất, kinh doanh.

- Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tỉnh Hà Tĩnh nghiên cứu tìm kiếm các giải pháp phù hợp nhằm đẩy mạnh, kết nối, tạo điều kiện cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp cận các nguồn vốn tại các tổ chức tín dụng, vốn hỗ trợ đầu tư, kinh doanh của các định chế tài chính quốc tế, phù hợp với các nguyên tắc thị trường. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, tăng cường ứng dụng các phương tiện thanh toán mới, hiện đại trên nền tảng công nghệ tiên tiến (thanh toán di động, ví điện tử, QRCode, v.v.) để giảm chi phí phát sinh trong hoạt động thanh toán. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện công khai, minh bạch các quy trình cung cấp sản phẩm, dịch vụ, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp có cơ sở tiếp cận, lựa chọn dịch vụ, chi phí phù hợp và có cơ sở để giám sát chất lượng dịch vụ.

- Sở Khoa học và Công nghệ:

+ Nghiên cứu, đề xuất giải pháp thúc đẩy phát triển thị trường dịch vụ khoa học công nghệ, bao gồm dịch vụ nghiên cứu - phát triển, dịch vụ đánh giá sự phù hợp của sản phẩm; khuyến khích khu vực tư nhân tham gia cung cấp các dịch vụ còn ít nhà cung cấp, đảm bảo thị trường có cạnh tranh để giảm chi phí cho doanh nghiệp sản xuất.

+ Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng tiên tiến trong khuôn khổ Chương trình quốc gia về Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 712/QĐ-TTg ngày 21/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 91/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Nghiên cứu, xây dựng các dự án, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, bảo đảm hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp cao hơn.

- Sở Giao thông Vận tải xây dựng phương án phù hợp, tham mưu UBND tỉnh thực hiện theo đúng lộ trình quy định đối với đối với các trạm thu phí thuộc thẩm quyền quản lý theo Quyết định số 07/2017/QĐ-TTg ngày 27/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu giá sử dụng dịch vụ đường bộ theo hình thức điện tử tự động không dừng nhằm giảm thời gian và giám sát lưu lượng xe qua trạm.

- Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả Nghị quyết 86/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về một số chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

3. Về phí, lệ phí, tiền thuê đất và tiền khai thác tài nguyên

- Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng Đề án thu phí và lệ phí được quy định tại Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh về ban hành một số nội dung về xây dựng, thẩm định, trình ban hành Nghị quyết về các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh; tổ chức rà soát, đánh giá toàn bộ các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền, đề xuất phương án giảm phí, lệ phí phù hợp với quy định pháp luật; đảm bảo các loại phí tuân thủ đúng nguyên tắc “cơ bản bù đắp chi phí” được quy định trong Luật Phí và Lệ phí năm 2015; giải thích công khai cơ sở tính phí, lệ phí.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phương án giảm phí, lệ phí phù hợp với quy định pháp luật.

- Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, tiếp tục đề xuất phương thức, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo hướng giảm bớt gánh nặng tài chính doanh nghiệp.

4. Về chi phí không chính thức

- Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã:

+ Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân có hành vi nhũng nhiễu, phiền hà, tạo gánh nặng cho doanh nghiệp.

+ Xây dựng các tài liệu hướng dẫn tuân thủ các quy định pháp luật về kinh doanh trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình; đảm bảo quy định pháp luật về kinh doanh dễ hiểu, dễ tuân thủ, không hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau.

+ Công khai các tài liệu hướng dẫn, giải thích các điểm chưa rõ, khó hiểu trong quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kinh doanh trên Cổng thông tin điện tử; trường hợp pháp luật không rõ, không giải thích theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp; thống nhất áp dụng pháp luật cho các trường hợp tương tự, không phân biệt đối xử.

+ Xây dựng quy tắc đạo đức công vụ của cán bộ, công chức khi phục vụ công dân, doanh nghiệp; tổ chức tập huấn cho các bộ, công chức trực thuộc. Cần công khai minh bạch, chống tham nhũng, đặc biệt là nạn đưa hối lộ và nhận hối lộ ở mọi cán bộ công chức, ở mọi cấp chính quyền.

+ Tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức về các quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng, khiếu nại, tố cáo và chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi hành công vụ.

+ Thực hiện nghiêm nhiệm vụ nêu tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

+ Chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp, của công dân kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Người đứng đầu các sở, ngành và địa phương các cấp phải giành thời gian thích đáng tiếp công dân theo quy định, giải quyết hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

+ Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, trong đó tăng cường phối hợp, thông tin giữa các Sở, ban, ngành và chính quyền địa phương khi xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp.

+ Thường xuyên quán triệt và thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 04/11/2008, Kết luận số 05-KL/TU ngày 25/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh về quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.

- Sở Thông tin và Truyền thông:

+ Đẩy mạnh tuyên truyền cải cách thủ tục hành chính, thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước; đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo Chỉ thị 08/CT-UBND ngày 17/5/2018 của UBND tỉnh; nâng cao tỷ lệ tiếp nhận qua dịch vụ Bưu chính công ích.

+ Đẩy mạnh việc công khai minh bạch thông tin trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh.

+ Thực hiện nâng cấp Sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển thương mại điện tử, tăng khả năng cạnh tranh và hội nhập, góp phần tuyên truyền quảng bá các sản phẩm của Hà Tĩnh đến với người dân trong và ngoài nước.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức khảo sát ý kiến người dân và doanh nghiệp về chất lượng hành chính công và chi phí không chính thức ở cấp Sở, ngành, huyện theo mô hình dân chấm điểm, công khai kết quả và yêu cầu các Sở, ngành, huyện có giải pháp nâng cao chất lượng hành chính công và cắt giảm chi phí không chính thức.

- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh (Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh) kiểm tra, đôn đốc việc tiếp nhận

phản ánh, kiến nghị, tố cáo của doanh nghiệp về các hành vi những nhiễu của cán bộ, công chức các cấp; xây dựng các công cụ hiện đại tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tố cáo của doanh nghiệp và người dân về hành vi những nhiễu của cán bộ, công chức (ví dụ như phần mềm điện thoại thông minh, diễn đàn truyền thông xã hội).

- Thanh tra tỉnh:

+ Hàng quý công khai kết quả xử lý các vụ việc trên phương tiện thông tin đại chúng và trên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh.

+ Có biện pháp, cơ chế bảo vệ, hỗ trợ đặc biệt đối với doanh nghiệp tố cáo hành vi những nhiễu trong thời gian xử lý vụ việc và 2 năm sau khi doanh nghiệp tố cáo để ngăn ngừa các hành vi trù dập doanh nghiệp (nếu có). Trực tiếp thanh tra kết luận các tiêu cực, những nhiễu, xử lý đúng quy định pháp luật các vụ việc tiêu cực, tham nhũng.

+ Tăng cường thanh tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo; phối hợp với các sở, ngành, địa phương tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh:

+ Tham gia các đoàn thanh tra với tư cách người làm chứng khi có đề nghị của cơ quan thanh tra.

+ Tích cực vận động doanh nghiệp thành viên phản ánh các hành vi những nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức; tập hợp các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp thành viên gửi UBND tỉnh, các sở, ngành liên quan.

+ Tuyên truyền, giải thích cho doanh nghiệp về quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp để doanh nghiệp biết, tự bảo vệ mình trước các hành vi những nhiễu. Phát động trong các doanh nghiệp không đưa hối lộ cho mọi cán bộ công chức.

+ Có giải pháp hỗ trợ hoặc kiến nghị các cơ quan chức năng có thẩm quyền bảo vệ doanh nghiệp thành viên sau khi họ tố cáo, khiếu nại, phản ánh, kiến nghị về hành vi những nhiễu của cán bộ, công chức.

+ Rà soát, tập hợp các quy định pháp luật không rõ ràng, khó tuân thủ, bất hợp lý; đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải thích, sửa đổi, bổ sung và công khai kết quả để các doanh nghiệp biết.

+ Phối hợp với các tổ chức đại diện người dân, doanh nghiệp tiến hành định kỳ khảo sát ý kiến người dân và doanh nghiệp về chất lượng hành chính công và chi phí không chính thức ở cấp sở, ngành, huyện, công khai kết quả và yêu cầu các sở, ngành, huyện có giải pháp nâng cao chất lượng hành chính công và cắt giảm chi phí không chính thức.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh nghiêm túc quán triệt và triển khai

thực hiện các nội dung của Kế hoạch hành động này; báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Trường hợp cơ quan có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 19, các cơ quan có thể kết hợp báo cáo thực hiện Nghị quyết này và báo cáo thực hiện Nghị quyết 19.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch hành động này trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, các sở, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Phòng TM và CN Việt Nam (VCCI);
- TTr Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy;
- UBND huyện, thành phố, thị xã;
- Hiệp hội DN tỉnh;
- Chánh, Phó VP/UBND tỉnh;
- Trung tâm Hỗ trợ PTDN và XTĐT tỉnh;
- Trung tâm TT-CB-TH tỉnh;
- Các Phòng, CV VP ĐDBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Tất Thắng